

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp học bổng KKHT Học kỳ 1 năm học 2023-2024
cho sinh viên bậc Đại học hệ chính quy**

GIÁM ĐỐC

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 4213/QĐ-BGDĐT ngày 05/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 17/07/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1999/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 18/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 07/02/2023 của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành quy định về học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 25 tháng 04 năm 2024 của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai về việc công nhận kết quả rèn luyện học kỳ 1 năm học 2023-2024 cho sinh viên bậc Đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng Khối Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ 1 năm học 2023-2024 cho 88 sinh viên bậc Đại học hệ chính quy, trong đó: 35 suất học bổng Xuất sắc, 50 suất học bổng Giỏi; 03 suất học bổng Khá.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thời gian cấp học bổng KKHT học kỳ 1 năm học 2023-2024 là 05 tháng, các mức cấp học bổng KKHT theo từng khóa học, ngành học, cụ thể như sau:

- **Đối với các ngành: Quản trị kinh doanh, Kế toán, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Tài chính ngân hàng, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý đất đai:**

+ Học bổng Xuất sắc: $1.180.000 \text{ đ/tháng} \times 19 \text{ suất} \times 5 \text{ tháng} = 112.100.000$ đồng.

+ Học bổng Giỏi: $1.080.000 \text{ đ/tháng} \times 23 \text{ suất} \times 5 \text{ tháng} = 124.200.000$ đồng.

+ Học bổng Khá: $980.000 \text{ đ/tháng} \times 1 \text{ suất} \times 5 \text{ tháng} = 4.900.000$ đồng

- **Đối với các ngành: Công nghệ sinh học, Công nghệ chế biến Lâm sản, Logistic, Kiến trúc cảnh quan, Thiết kế nội thất, Hệ thống thông tin, Khoa học cây trồng, Bảo vệ thực vật, Lâm sinh, Quản lý tài nguyên rừng, Thú y:**

+ Học bổng Xuất sắc: $1.370.000 \text{ đ/tháng} \times 16 \text{ suất} \times 5 \text{ tháng} = 109.600.000$ đồng.

+ Học bổng Giỏi: $1.270.000 \text{ đ/tháng} \times 27 \text{ suất} \times 5 \text{ tháng} = 171.450.000$ đồng.

+ Học bổng Khá: $1.170.000 \text{ đ/tháng} \times 2 \text{ suất} \times 5 \text{ tháng} = 11.700.000$ đồng

Tổng cộng: 533.950.000 đồng

Số tiền bằng chữ: *Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng.*

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan, CVHT/GVCN lớp và Sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: /

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, SV.



Mai Hải Châu

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Quyết định số: 494/QĐ-PHDHLN-SV, ngày 25 tháng 4 năm 2024

của Giám đốc Phân hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã số	Họ	Tên	Lớp	Kết quả HT		Kết quả RL		Xếp loại SV	Số tiền
					Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp loại		
A	Học bổng Xuất sắc									221.700.000
I	Khoa CN&KT									20.550.000
1	207549001001	Ngô Nguyễn Phát	Đạt	K65_CBLS	4,00	Xuất sắc	96,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
2	207580108004	Đarúi Hà	Khuong	K65_TKNT	3,76	Xuất sắc	92,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
3	237580108011	Phạm Công	Châu	K68_TKNT	3,63	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
II	Khoa Kinh tế									71.750.000
4	207340301006	Nguyễn Trà	Giang	K65_KT	4,00	Xuất sắc	93,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
5	207340301012	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K65_KT	4,00	Xuất sắc	93,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
6	207340101029	Trương Văn	Thạnh	K65_QTKD	3,63	Xuất sắc	94,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
7	217340301013	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	K66_KT	3,91	Xuất sắc	94,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
8	227340301017	Phan Thị Bích	Huệ	K67_KT	3,88	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000

9	227340101011	Phan Thị	Hương	K67_QTKD	3,70	Xuất sắc	93,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
10	227340101017	Trần Thị Quỳnh	Nhung	K67_QTKD	3,77	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
11	227340101025	Hoàng Thùy	Trang	K67_QTKD	3,70	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
12	237510605002	Trần Thị Thùy	Dương	K68_Logistics	3,62	Xuất sắc	96,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
13	237549001003	Nguyễn Hoài	Ân	K68_QTKD	3,90	Xuất sắc	94,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
14	237340101043	Nông Thị Cẩm	Ly	K68_QTKD	3,70	Xuất sắc	95,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
15	237340101021	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	K68_QTKD	3,80	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
III	Khoa Lâm học									29.500.000
16	207850103005	Nguyễn Tuấn	Cường	K65_QLDD	3,85	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
17	217850103009	Nguyễn Ngọc	Khải	K66_QLDD	3,68	Xuất sắc	93,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
18	217850103024	Lê Hoàng Nhã	Trân	K66_QLDD	3,65	Xuất sắc	92,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
19	227850103032	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	K67_QLDD	3,64	Xuất sắc	92,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
20	237850103025	Hồng Ngọc Thủy	Tiên	K68_QLDD	3,73	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
IV	Khoa Nông học									75.350.000
21	207620112004	Đặng Thị Yến	Linh	K65_BVTV	3,74	Xuất sắc	92,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000

22	207620105002	Nịnh Thị	Phúc	K65A_TY	3,92	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
23	217640101093	Nguyễn Nhật	Hào	K66A_TY	3,68	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
24	217640101028	Nguyễn Hữu	Lợi	K66A_TY	3,79	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
25	217640101089	Võ Ngọc Thúy	Vi	K66A_TY	3,63	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
26	227620112001	Đào Công	Danh	K67_BVTV	3,62	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
27	227640101009	Trần Phạm Quang	Đạt	K67A_TY	3,88	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
28	227640101012	Huỳnh Dương Như	Đoan	K67A_TY	3,66	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
29	227640101008	Trần Hoàng	Châu	K67B_TY	3,72	Xuất sắc	91,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
30	237640101102	Nguyễn Vũ Phương	Thùy	K68A_TY	3,76	Xuất sắc	92,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
31	237640101082	Viên Trúc	Quỳnh	K68B_TY	3,68	Xuất sắc	93,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
V	Khoa TN&MT									24.550.000
32	207850101004	Trần Công	Việt	K65_QLTN&MT	3,68	Xuất sắc	93,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
33	207620211003	Ông Văn	Cường	K65_QLTNR	3,62	Xuất sắc	97,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	6.850.000
34	217850101005	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	K66_QLTN&MT	3,83	Xuất sắc	94,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000
35	227850101013	Đặng Anh	Hào	K67_QLTN&MT	3,69	Xuất sắc	90,0	Xuất sắc	SV Xuất sắc	5.900.000

B	Học bổng Giải									295.650.000
I	Khoa CN&KT									25.400.000
36	217580108015	Vũ Thị Bích	Phượng	K66_TKNT	3,67	Xuất sắc	89,0	Tốt	SV Giải	6.350.000
37	227580108005	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	K67_TKNT	3,58	Giỏi	83,0	Tốt	SV Giải	6.350.000
38	237480104002	Phạm Quốc	Bảo	K68_HTTT	3,61	Xuất sắc	85,0	Tốt	SV Giải	6.350.000
39	237480104020	Nguyễn Văn	Quốc	K68_HTTT	3,78	Xuất sắc	87,0	Tốt	SV Giải	6.350.000
II	Khoa Kinh tế									70.200.000
40	207340101033	Đào Thị Mỹ	Tâm	K65_QTKD	3,63	Xuất sắc	83,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
41	217340301002	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	K66_QTKD	3,69	Xuất sắc	81,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
42	217340101064	Phan Văn	Mạnh	K66_QTKD	3,50	Giỏi	82,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
43	217340101042	Nguyễn Trịnh Phương	Trâm	K66_QTKD	3,47	Giỏi	81,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
44	227340301041	Nguyễn Thị	Bích	K67_KT	3,59	Giỏi	80,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
45	227340301043	Nguyễn Thị Thu	Hiền	K67_KT	4,00	Xuất sắc	82,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
46	227340301032	Đinh Hà Thu	Thủy	K67_KT	3,66	Xuất sắc	80,0	Tốt	SV Giải	5.400.000
47	217340301024	Nguyễn Hương Ngọc	Trúc	K67_KT	3,88	Xuất sắc	85,0	Tốt	SV Giải	5.400.000

48	237340301001	Trương Thái Cát	Anh	K68_KT	3,75	Xuất sắc	81,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
49	237340301026	Vũ Tường	Anh	K68_KT	3,58	Giỏi	83,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
50	237340301049	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Giang	K68_KT	3,83	Xuất sắc	81,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
51	237340301012	Lã Thị Bích	Phuong	K68_KT	3,75	Xuất sắc	85,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
52	237340201005	Trần Trần Đông	Nghi	K68_TCNH	3,70	Xuất sắc	87,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
III	Khoa Lâm học									54.950.000
53	207850103011	Kiều Quang	Huy	K65_QLDD	3,83	Xuất sắc	86,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
54	217850103003	Lê Chí	Chung	K66_QLDD	3,76	Xuất sắc	84,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
55	227620205004	Hồ Minh	Mẫn	K67_LS	3,35	Giỏi	81,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
56	227850103049	Tạ Minh	Mạnh	K67_QLDD	3,47	Giỏi	85,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
57	227850103022	Võ Đình	Nam	K67_QLDD	3,67	Xuất sắc	86,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
58	227850103057	Phùng Thị Kim	Oanh	K67_QLDD	3,72	Xuất sắc	89,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
59	227850103027	Nguyễn Tá	Quang	K67_QLDD	3,58	Giỏi	83,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
60	227850103039	Dương Thị Thanh	Tuyết	K67_QLDD	3,47	Giỏi	89,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
61	227850103037	Hoàng Phan Mỹ	Triều	K67_QLDD	3,58	Giỏi	90,0	Xuất sắc	SV Giỏi	5.400.000

62	237850103011	Võ Nguyễn Bảo	Ly	K68_QLDD	3,27	Giỏi	80,0	Tốt	SV Giỏi	5.400.000
IV	Khoa Nông học									120.650.000
63	217640101014	Nguyễn Anh	Hào	K66B_TY	3,61	Xuất sắc	85,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
64	217640101083	Hồ Thụy Kim	Ngân	K66B_TY	3,55	Giỏi	93,0	Xuất sắc	SV Giỏi	6.350.000
65	217640101031	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	K66B_TY	3,61	Xuất sắc	80,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
66	207620110001	Hoàng Văn	Hoài	K65_KHCT	3,39	Giỏi	86,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
67	207640101015	Nông Lý Thu	Hoài	K65A_TY	3,92	Xuất sắc	87,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
68	207640101074	Huỳnh Thị Hương	Huyền	K65B_TY	3,56	Giỏi	81,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
69	207640101075	Nguyễn Thị	Trinh	K65B_TY	3,61	Xuất sắc	81,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
70	207640101065	Nguyễn Phan Quang	Vinh	K65B_TY	3,56	Giỏi	85,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
71	227640101005	Diệp Nguyễn Duy	Bảo	K67A_TY	3,58	Giỏi	86,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
72	227640101021	Nguyễn Đức	Hòa	K67B_TY	3,91	Xuất sắc	87,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
73	227640101068	Trần Gia	Huy	K67B_TY	3,91	Xuất sắc	88,0	Tốt	SV Giỏi	6.350.000
74	227640101028	Phạm Thị Hồng	Khoán	K67B_TY	3,34	Giỏi	92,0	Xuất sắc	SV Giỏi	6.350.000
75	227640101081	Huỳnh Ngọc	Mai	K67B_TY	3,31	Giỏi	90,0	Xuất sắc	SV Giỏi	6.350.000

87	227620211009	Lê Hoàng Quỳnh	Hương	K67_QLTNR	3,18	Khá	82,0	Tốt	SV Khá	5.850.000
88	227620211017	Lê Thị Bích	Nhung	K67_QLTNR	3,15	Khá	93,0	Xuất sắc	SV Khá	5.850.000
		Tổng								533.950.000

(Số tiền bằng chữ: Năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng)

